

Số: 93/2023/QĐST- HNGĐ

Tân An, ngày 10 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 giữa:

Bà **Đặng Thị Bích P**, sinh năm 1985; Địa chỉ: **Số F khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Long An** và ông **Trần Thanh D**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Số F khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Long An**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D** tự nguyện thuận tình ly hôn

- Về con chung: bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D** xác định có 02 con chung tên **Trần Đặng Quốc V**, sinh ngày 18/8/2008 và **Trần Đặng Quốc Đ**, sinh ngày 19/01/2021. Bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D** thỏa thuận: giao con chung chưa thành niên tên **Trần Đặng Quốc V**, sinh ngày 18/8/2008 cho ông **Trần Thanh D** trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung chưa thành niên tên **Trần Đặng Quốc Đ**, sinh ngày 19/01/2021 cho bà **Đặng Thị Bích P** trực tiếp nuôi dưỡng,

bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D** không cấp dưỡng nuôi con do bà **P** và ông **D** không có yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung: bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

- Nợ chung: bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Bà **Đặng Thị Bích P** và ông **Trần Thanh D** thỏa thuận bà **Đặng Thị Bích P** chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002512 ngày 04/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An. Hoàn trả cho bà **Đặng Thị Bích P** 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

**THẨM PHÁN**

- Đương sự;

- VKSND TP Tân An;

- UBND xã Đức Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An;

- Tòa án tỉnh Long An;

**Đặng Thị Cẩm Nhung**

- THA, Lưu hồ sơ vụ án.